

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thanh T– sinh năm 1986

ĐKHKT và nơi ở: Tổ 05, phường Kim Tân, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Nguyễn Huy T– sinh năm 1981

ĐKHKT: Tổ 05, phường Kim Tân, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Số nhà 212, đường Hoàng Trường Minh, tổ 7, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thanh T và anh Nguyễn Huy Tùng.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thanh T và anh Nguyễn Huy T.
 - Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh A – Sinh ngày 19/11/2009 và cháu Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 26/11/2013 cho anh Nguyễn Huy T là trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Nguyễn Minh A và cháu Nguyễn Thanh Ph đủ 18 tuổi. Chị Trần Thanh T có trách nhiệm cấp dưỡng phí tồn nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu Nguyễn Minh Anh và cháu Nguyễn Thanh Phong đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thanh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Chị Trần Thanh T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001861 ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai. Chị Trần Thanh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND Tỉnh (1);
- VKSND TP (1);
- THADSTP (1);
- Các đương sự (2);
- UBND phường K,
TP.L, Tỉnh Lào Cai (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

Nguyễn Thị Kim Dung